



## PHỤ LỤC 15

### CHUẨN ĐÀO TẠO NGÀNH THÚ Y

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 219/QĐ-ĐHTĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

- Tên ngành đào tạo: THÚ Y
- Tên Tiếng Anh: Veterinary medicine
- Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
- Thời gian đào tạo: 4,5 năm

#### 1. Kiến thức

##### 1.1. Kiến thức chung

**K1.** Vận dụng kiến thức về lý luận chính trị, Quốc phòng - An ninh thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước liên quan đến công tác quản lý, điều trị, chăm sóc vật nuôi, thú cưng.

**K2.** Áp dụng tốt các kiến thức cơ bản về toán học, sinh học, khoa học tự nhiên và xã hội, pháp luật đại cương, công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong các công việc lĩnh vực chăn nuôi – thú y.

##### 1.2. Kiến thức nghề nghiệp

**K3.** Vận dụng được các kiến thức cơ bản về giải phẫu động vật, tổ chức phôi thai học, sinh lý, hóa sinh động vật, giải phẫu bệnh, vi sinh vật thú y vào các hoạt động chuyên môn như chẩn đoán, xét nghiệm và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực Thú y và Chăn nuôi;

**K4.** Ứng dụng được các kiến thức về dược lý, dược liệu, độc chất và miễn dịch học để làm cơ sở xây dựng biện pháp phòng và điều trị bệnh đạt hiệu quả cao. Ngoài ra ứng dụng được các kiến thức về dịch tễ học, vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm nghiệm sản phẩm động vật, các bệnh truyền lây và Luật thú y để lựa chọn, đề xuất xây dựng và tổ chức thực hiện các quy trình kiểm soát dịch bệnh động vật, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường chăn nuôi, góp phần bảo vệ sức khỏe của cộng đồng;

**K5.** Vận dụng được các kiến thức về bệnh truyền nhiễm, Bệnh nội khoa, ngoại khoa, sản khoa và thụ tinh nhân tạo, và Bệnh ký sinh trùng để chẩn đoán, xây dựng quy trình phòng trị bệnh cho vật nuôi. Áp dụng các kỹ thuật chẩn đoán lâm sàng và các xét nghiệm phòng thí nghiệm để phục vụ công tác chẩn đoán, điều trị và khống chế dịch bệnh động vật; thiết kế, triển khai các đề tài nghiên cứu về lĩnh vực thú y, bước đầu hình thành năng lực sáng tạo, phát triển nghề nghiệp trong tương lai.



**K6.** Ứng dụng được các kiến thức căn bản về kỹ thuật chăn nuôi và quản lý đàn gia súc gia cầm trong công tác quản lý và kiểm soát dịch bệnh nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm chăn nuôi. Vận dụng được các kiến thức căn bản về bệnh động vật hoang dã trong việc quản lý và kiểm soát bệnh trên vật nuôi và các bệnh truyền lây giữa người và động vật.

**K7.** Vận dụng các kiến thức căn bản về đạo đức nghề nghiệp trong việc chăm sóc và sử dụng động vật; trong việc chẩn đoán, phòng và trị bệnh động vật. các kiến thức về pháp luật về thú y vào các lĩnh vực kinh doanh thuốc thú y, con giống và các sản phẩm liên quan đến động vật; quản lý nhà nước về lĩnh vực thú y.

## **2. Kỹ năng**

### **2.1. Kỹ năng mềm**

**S1.** Có kỹ năng tự học hỏi, khám phá, tìm tòi và tư duy phản biện; làm việc độc lập, làm việc theo nhóm; giao tiếp tốt, hợp tác và làm việc với cộng đồng; có kỹ năng tổ chức quản lý và điều hành thích ứng với môi trường sống và làm việc; có kỹ năng lập kế hoạch công việc khoa học, hợp lý.

**S2.** Sử dụng tốt tin học văn phòng, khai thác internet, soạn thảo và lưu trữ văn bản đáp ứng công việc cơ bản. Sử dụng tốt ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương đương trình độ TOEIC  $\geq$  450 điểm) để trao đổi thông tin về các chủ đề thông dụng và đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành đáp ứng yêu cầu công tác.

### **2.2. Kỹ năng nghề nghiệp**

**S10.** Kỹ năng thực hiện thành thạo các kỹ thuật lâm sàng, cận lâm sàng và lấy mẫu bệnh phẩm ứng dụng trong chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi. Sử dụng được thành thạo một số máy móc, phương tiện hiện đại trong lĩnh vực chuyên môn thú y; các loại vắc-xin, thuốc thú y và dược liệu trong phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi. Đưa ra kết luận chẩn đoán sơ bộ và biện pháp phòng trị khi gặp một ca bệnh, ổ dịch; lên kế hoạch xử lý, phối hợp với các bộ phận liên quan để đạt hiệu quả công việc.

**S11.** Có kỹ năng phân tích được các yếu tố nguy cơ trong vệ sinh an toàn thực phẩm; Thực hiện các quy trình kiểm soát vệ sinh giết mổ. Lập kế hoạch, tổ chức, sắp xếp và đánh giá kết quả công việc chuyên môn về thú y được giao; chủ trì tổ chức tư vấn chuyên môn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho người chăn nuôi; tổ chức, điều hành phòng khám thú y và trang trại chăn nuôi.

**S12.** Kiểm soát được các bệnh truyền lây thông qua lấy mẫu, chẩn đoán, theo dõi nguồn bệnh và sự lan truyền của bệnh, thực hiện các điều tra về bệnh; Thực hiện được các phương pháp kiểm soát sự di chuyển của động vật và sản phẩm động vật,

cách li các động vật mắc bệnh, khoanh vùng các đối tượng, khu vực mắc và nghi mắc, tiêu hủy các động vật và sản phẩm bị nhiễm bệnh.

### **3. Mức tự chủ và trách nhiệm**

Sinh viên cần đạt năng lực tự chủ và trách nhiệm như được trình bày ở Bảng bên dưới để quá trình đào tạo đạt hiệu quả.

**C13.** Chăm thận, chuyên nghiệp, trung thực, công bằng và khách quan khi thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; có tình yêu thương đối với động vật; nhiệt tình và trách nhiệm cao khi chăm sóc, sử dụng, chẩn đoán, phòng và trị bệnh cho động vật.

**C14.** Tự tin đương đầu với khó khăn, nhiệt tình, say mê sáng tạo và khát vọng vươn lên trở thành chuyên gia, nhà lãnh đạo chuyên môn; làm việc một cách khoa học và sắp xếp công việc một cách hợp lý để nâng cao hiệu quả công việc.

**C15.** Chủ động tự học tập, đề xuất và triển khai các ý tưởng nghiên cứu chuyên môn tích lũy kiến thức, kinh nghiệm trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

